

## **Phụ lục 1**

### **KẾ HOẠCH ỨNG DỤNG CNTT NĂM 2020**

*(Kèm theo Công văn số /STTTT-CNTT ngày tháng 7 năm 2019 của Sở Thông tin và Truyền thông Phú Thọ)*

#### **I. Căn cứ lập kế hoạch**

Nêu những căn cứ để xây dựng Kế hoạch, cụ thể như:

Luật công nghệ thông tin; Luật giao dịch điện tử;

Nghị định 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính phủ về ứng dụng CNTT trong hoạt động của các cơ quan nhà nước;

Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 17/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến 2025;

Quyết định số 1819/QĐ-TTg ngày 26/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình quốc gia về ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước giai đoạn 2016 - 2020;

Quyết định số 2786/QĐ-UBND ngày 28/10/2016 của UBND tỉnh Về việc ban hành Đề án phát triển CNTT tỉnh Phú Thọ đến năm 2020, định hướng đến năm 2030;

Quyết định số 808/QĐ-UBND ngày 13/4/2017 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Phú Thọ;

Quyết định số 580/QĐ-UBND ngày 19/3/2019 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy chế gửi, nhận, quản lý, lưu trữ văn bản điện tử trong hoạt động cơ quan nhà nước của tỉnh;

Kế hoạch số 2390/KH-UBND ngày 22/6/2015 của UBND tỉnh Phú Thọ về cung cấp dịch vụ công trực tuyến tại tỉnh Phú Thọ giai đoạn 2015-2020;

Kế hoạch số 1406/KH-UBND ngày 15/4/2016 của UBND tỉnh Phú Thọ về Ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan Nhà nước và đảm bảo an toàn thông tin mạng tỉnh Phú Thọ giai đoạn 2016-2020;

Kế hoạch số 3251/KH-UBND ngày 25/7/2018 của UBND tỉnh về việc Thực hiện Chương trình mục tiêu công nghệ thông tin giai đoạn 2019-2020;

Kế hoạch số 6051/KH-UBND ngày 28/12/2018 của UBND tỉnh về ứng dụng CNTT và đảm bảo an toàn thông tin mạng trong hoạt động của các cơ quan Nhà nước tỉnh Phú Thọ năm 2019.

## **II. Hiện trạng ứng dụng CNTT**

### **1. Môi trường pháp lý**

Công tác xây dựng và ban hành văn bản quản lý nhà nước về lĩnh vực CNTT; tổ chức triển khai thực hiện các chủ trương, chính sách nhằm đẩy mạnh hoạt động ứng dụng và phát triển CNTT tại cơ quan, đơn vị.

### **2. Hạ tầng kỹ thuật**

Hiện trạng cơ sở hạ tầng CNTT tại cơ quan và các đơn vị trực thuộc (Hệ thống mạng nội bộ, tỷ lệ trang bị máy tính cho cán bộ, công chức; tỷ lệ máy tính kết nối Internet; các trang thiết bị tin học khác.)

### **3. Ứng dụng CNTT trong nội bộ cơ quan, đơn vị**

Ứng dụng CNTT trong nội bộ cơ quan (triển khai sử dụng phần mềm Quản lý văn bản và điều hành; tình hình gửi, nhận văn bản điện tử tích hợp Chữ ký số thay thế văn bản giấy, sử dụng hệ thống thư điện tử công vụ (@phutho.gov.vn); sử dụng hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến; triển khai các ứng chuyên ngành và các ứng dụng khác).

### **4. Ứng dụng CNTT phục vụ người dân và doanh nghiệp**

- Ứng dụng Hệ thống một cửa điện tử: tình hình Cung cấp dịch vụ công trực tuyến, tiếp nhận, xử lý, giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính phục vụ người dân và doanh nghiệp...

- Cung cấp thông tin trên Cổng/Trang thông tin điện tử...

### **5. Công tác đảm bảo an toàn thông tin mạng**

Công tác đảm bảo an toàn thông tin mạng (triển khai các giải pháp, mua sắm các trang thiết bị đảm bảo an toàn thông tin cho hệ thống CNTT tại cơ quan, đơn vị...)

### **6. Nguồn nhân lực**

Nguồn nhân lực phục vụ ứng dụng CNTT (trình độ, kỹ năng ứng dụng CNTT của cán bộ, công chức trong việc ứng dụng CNTT; số lượng, trình độ cán bộ chuyên trách CNTT, công tác đào tạo bồi dưỡng nguồn nhân lực CNTT ...)

## **7. Kinh phí thực hiện kế hoạch năm 2019**

- Các nội dung triển khai.
- Kinh phí chi CNTT.
- Nguồn kinh phí.

## **III. Đánh giá chung**

### **1. Kết quả đạt được**

Đánh giá tóm tắt những kết quả đạt được về ứng dụng CNTT năm 2019.

### **2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân**

Đánh giá tồn tại, hạn chế và nguyên nhân trong việc thực hiện kế hoạch ứng dụng CNTT năm 2019.

## **IV. Kế hoạch ứng dụng CNTT năm 2020**

### **1. Mục tiêu**

Căn cứ kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch CNTT năm 2019. Các cơ quan đơn vị cần đưa ra mục tiêu cụ thể để triển khai thực hiện năm 2020. Trong đó, các mục tiêu phải có tính khả thi, hiệu quả, phù hợp với nhu cầu cơ quan, đơn vị hướng tới thực hiện thành công các mục tiêu, nhiệm vụ của UBND tỉnh đề ra theo kế hoạch giai đoạn 2016-2020 và định hướng xây dựng Chính quyền điện tử của tỉnh. Một số mục tiêu cơ bản như sau:

- Hoàn thiện hệ thống hạ tầng CNTT.
- Thực hiện gửi, nhận văn bản điện tử tích hợp Chữ ký số thay thế văn bản giấy thông qua phần mềm quản lý văn bản và điều hành; Ứng dụng Chữ ký số trong các giao dịch điện tử.
- Tăng cường cung cấp các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4; nâng cao tỷ lệ tiếp nhận, xử lý, giải quyết hồ sơ, thủ tục hành chính phục vụ người dân và doanh nghiệp thông qua hệ thống một cửa điện tử.
- Đảm bảo an toàn thông tin mạng cho các hệ thống thông tin.

### **2. Nhiệm vụ chủ yếu**

Xác định rõ những nội dung ứng dụng CNTT của cơ quan, đơn vị trên cơ sở Khung kiến trúc Chính quyền điện tử của tỉnh đã được ban hành. Trong đó, bảo đảm khai thác triệt để hạ tầng kỹ thuật, các hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu, đồng thời bảo đảm sự kết nối giữa các hệ thống thông tin với hệ thống khác. Cụ thể:

### **2.1. Hạ tầng kỹ thuật**

Hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật như: Hệ thống mạng nội bộ, trang thiết bị CNTT phụ trợ công tác chuyên môn, thiết bị CNTT đảm bảo kết nối liên thông trong cơ quan, đơn vị và kết nối với hệ thống mạng diện rộng của tỉnh. Trang thiết bị tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.

### **2.2. Ứng dụng CNTT trong nội bộ cơ quan, đơn vị**

Đẩy mạnh triển khai, sử dụng các ứng dụng CNTT trong hoạt động nội bộ các cơ quan.

- Phần mềm quản lý văn bản và điều hành: Tăng cường chỉ đạo, điều hành, xử lý, phân công, giao việc trên môi trường mạng. Nghiêm túc triển khai gửi nhận văn bản điện tử có ký số giữa các cơ quan nhà nước của tỉnh (Cấp huyện: chuyên nhận văn bản điện tử từ cấp huyện đến cấp xã và ngược lại).

- Hệ thống thư điện tử công vụ: Tăng cường sử dụng thư công vụ, thay thế sử dụng thư miễn phí trong trao đổi công vụ.

- Triển khai ứng dụng Chữ ký số trong gửi nhận văn bản điện tử, giao dịch điện tử khác trên môi trường mạng.

- Đề xuất xây dựng các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu ứng dụng chuyên ngành, đảm bảo các yêu cầu đồng bộ, kết nối liên thông, an toàn thông tin theo quy định.

- Tiếp tục triển khai và sử dụng tốt các ứng dụng chuyên ngành phục vụ công tác chuyên môn.

### **2.3. Ứng dụng CNTT phục vụ người dân và doanh nghiệp**

- Đẩy mạnh triển khai sử dụng Hệ thống một cửa điện tử tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả: Thực hiện cung cấp các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 theo quy định. Nâng cao tỷ lệ hồ sơ, thủ tục hành chính được tiếp nhận, xử lý, giải quyết trực tuyến phục vụ người dân và doanh nghiệp.

- Hoàn thiện, nâng cấp Trang/Cổng Thông tin điện tử để cung cấp đầy đủ thông tin theo quy định tại Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ (Cấp huyện: xây dựng trang thành phần cho các xã, phường, thị trấn).

#### **2.4. Nguồn nhân lực ứng dụng CNTT**

Công tác tổ chức đào tạo, tham gia các lớp đào tạo, tập huấn do UBND tỉnh tổ chức: nâng cao trình độ CNTT cho cán bộ, công chức; đảm bảo an toàn thông tin mạng...Đào tạo nâng cao cho cán bộ chuyên trách CNTT.

#### **2.5. Đảm bảo an toàn, an ninh thông tin**

Triển khai các nội dung nhằm đảm bảo an toàn thông tin mạng cho hoạt động cơ quan, đơn vị như rà soát, ban hành và thực hiện các quy chế, quy định về đảm bảo an toàn thông tin mạng; đầu tư, nâng cấp trang thiết bị CNTT; triển khai ứng dụng chữ ký số; đào tạo, nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức...

#### **2.6. Kinh phí thực hiện năm 2020**

Xây dựng danh mục các dự án, nhiệm vụ quan trọng sẽ triển khai trong Kế hoạch năm 2020. Trong đó, nội dung cần xác định tên, mục tiêu, dự kiến thời gian và kinh phí thực hiện (*Hướng dẫn chi tiết xây dựng dự toán tại phụ lục 2*).

#### **V. Giải pháp thực hiện**

Xác định rõ các giải pháp thực hiện Kế hoạch: Giải pháp tài chính; giải pháp triển khai và tổ chức thực hiện, giải pháp môi trường chính sách, các giải pháp khác.

#### **VI. Tổ chức thực hiện**

Xác định rõ trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc triển khai Kế hoạch.